# PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
# TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH
## Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không
## Tập 56

Chư Phật Như Lai xuất hiện ở thế gian, nếu như không nói bộ Kinh này thì trái với bổn nguyện của các Ngài. Các Kinh khác có thể không giảng, nhưng bộ Kinh này không thể không giảng. Vì sao vậy? Các Kinh khác, pháp môn Kinh luận đó mức độ ứng cơ không rộng, phải có một số đối tượng đặc thù. Thí dụ như Thiền tông, Đại Sư Huệ Năng đã nói ở trong "Đàn Kinh" là đối tượng của Ngài là người thượng thượng căn, hay nói cách khác, người trung hạ căn không có phần, chính là khi gặp được rồi y theo phương pháp này mà tu hành cũng không thể thành tựu, căn cơ của họ thích ứng với phạm vi rất nhỏ hẹp, không phải là pháp môn phổ độ, hơn nữa thành tựu cũng không phải là cứu cánh viên mãn. Họ có thể giúp đỡ bạn, họ chân thật là pháp không sai, có thể giúp bạn "*minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật*" nhưng cao nhất cũng chẳng qua là Bồ Tát Thập Trụ, Thập Hạnh vị, chỉ cao đến như vậy, không viên mãn, không cứu cánh, không phải là bổn hoài của Phật độ chúng sanh. Tất cả chư Phật độ chúng sanh luôn hy vọng chúng sanh mau mau thành Phật giống y như các Ngài vậy, đó là bổn hoài của Phật, bổn nguyện của Phật. Không như người thế gian, người thế gian thì tôi cũng hy vọng bạn thành tựu, nhưng thành tựu của bạn phải kém hơn tôi một chút, không thể nào vượt qua tôi. Đó là phàm phu, muốn giúp đỡ người luôn là không thể nào giúp cho người vượt hơn chính mình. Tâm luân hồi! Chư Phật Như Lai không phải như vậy, không những hy vọng bạn có thành tựu, mà chân thật hy vọng bạn vượt qua các Ngài. Vì sao vậy? Bạn vượt qua các Ngài thì các Ngài tự tại.

Tôi cũng là mong muốn học trò của chúng ta mau mau thành tựu, đều có thể vượt qua tôi, vậy thì tôi nghỉ hưu được rồi, ngày ngày du sơn ngoạn thủy. Bạn nói xem, tự tại dường nào! Thật an vui. Tôi hy vọng mọi người vượt qua tôi đã nghĩ đến mười mấy năm rồi. Tôi biết được có người vượt hơn tôi, tôi liền được tự tại, tôi liền hưởng phước. Cho nên chư Phật Bồ Tát hy vọng tất cả chúng sanh đều làm Phật, hơn nữa là bình đẳng làm Phật. Chỗ này thật là trác tuyệt. Bình đẳng làm Phật chỉ có pháp môn này. Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói ra vô lượng vô biên pháp môn, tám vạn bốn ngàn pháp môn, chỉ có môn này là bình đẳng thành Phật. Chỗ này các vị nhất định phải ghi nhớ. Cổ đức nói: "*Có thể khiến cho người ngũ*

*thừa vào báo độ*". Đây là tán thán cực độ đối với pháp môn này, hơn nữa tán thán không một chút khoa trương, tán thán rất hay. "*Ngũ thừa*" là Nhân thừa, Thiên thừa, Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát, nói rõ trình độ của chúng sanh khác biệt nhau rất lớn. Pháp môn này có thể dạy những người này bình đẳng khế nhập cõi Thật Báo Trang Nghiêm, hiển thị rõ pháp môn không thể nghĩ bàn. Thế Tôn ở trên Kinh này nói, A Di Đà Phật ở trên Kinh này cũng nói, chỉ cần sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, không luận bạn là chúng sanh ở tầng lớp nào, khi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, đều là A Duy Việt Chí Bồ Tát. "*A Duy Việt Chí*", Đại đức xưa chú giải cho chúng ta được rất rõ ràng là Thất Địa trở lên. Cho nên, pháp môn này gọi là pháp môn khó tin. Pháp môn này mới là lợi ích chân thật, sanh đến Tây Phương liền bằng với Bồ Tát Thất Địa. Bồ Tát Thất Địa thật khó được. Chúng ta chân thật là vô lượng kiếp tu hành, đời đời kiếp kiếp tu tập chuyên cần mới có thể chứng được vị Sơ Trụ. Từ Sơ Trụ đến Thất Địa phải đủ hai A Tăng Kỳ kiếp. Bạn thấy thông thường những người tu các pháp môn khác thật khó cỡ nào, khổ cực cỡ nào! Phải dùng thời gian không cách gì tính đếm được mới có thể tu đến Thất Địa. Trong niệm Phật đường này của chúng ta, người căn tánh lanh lợi niệm mấy ngày thì liền thành tựu, người căn tánh chậm lụt niệm ba năm đến năm năm cũng quyết định thành tựu. Bạn thấy thời gian ba đến năm năm thì vượt qua Pháp Thân Đại Sĩ hai A Tăng Kỳ kiếp. Phật Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác trong mười pháp giới không nói đến, chúng ta siêu vượt Pháp Thân Đại Sĩ trong hội "Hoa Nghiêm" hai A Tăng Kỳ kiếp, đây mới gọi là chân thật chi lợi. Phật dùng phương pháp gì vậy? Phương pháp quá huyền diệu, hồng danh sáu chữ, dạy bảo bạn "***Phát Tâm Bồ Đề, Một Lòng Chuyên Niệm***" thì được rồi. Một lòng chuyên niệm thì đồng tu có, phát tâm Bồ Đề thì đồng tu không nhiều. Thế nhưng các vị phải nên ghi nhớ, cần phải phát tâm Bồ Đề, một lòng chuyên niệm mới có thể thành công. Nếu như bạn một lòng chuyên niệm mà không phát tâm Bồ Đề thì ngay trong một đời này không thể thành tựu, chỉ là kết thiện duyên với Phật A Di Đà mà thôi. Nếu như phát tâm Bồ Đề, niệm Phật ít cũng có thể vãng sanh. Đây là đúng như Đại Sư Ngẫu Ích ở trong "Kinh A Di Đà Yếu Giải" nói với chúng ta: "***Người niệm Phật có thể vãng sanh hay không quyết định ở có tín - nguyện hay không (tín - nguyện là tâm Bồ Đề), sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc phẩm vị cao hay thấp quyết định ở công phu niệm Phật sâu hay cạn***". Công phu niệm Phật của bạn cạn thì phẩm vị vãng sanh thấp, công phu niệm Phật sâu thì phẩm vị vãng sanh cao. Đại Sư Ngẫu Ích nói rất hay.

Lời của Đại Sư Ngài đã nói chính là ý của Phật A Di Đà. Chúng ta làm sao biết được là ý của Phật A Di Đà? Ấn Tổ nói với chúng ta, "Kinh A Di Đà" mà Đại Sư Ngẫu Ích chú giải đích thực là bổn ý của Phật A Di Đà. Cho nên, tâm Bồ Đề phải phát.

Làm thế nào phát tâm Bồ Đề? Trước tiên phải biết cái gì gọi là tâm Bồ Đề. Đại Sư Ngẫu Ích đã nói trong "Yếu Giải" rất hay: "*Một lòng chuyên chú cầu sanh Tịnh Độ*", tâm này chính là tâm vô thượng Bồ Đề. Lời nói này dễ hiểu. Chúng ta chỉ một lòng một dạ cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, chỉ cầu thấy Phật A Di Đà, tất cả các thứ khác thảy đều buông bỏ, quyết định không còn để ở trong lòng nữa, thì chúng ta đầy đủ viên mãn tâm Bồ Đề. Nếu như đối với thế gian này còn có những việc vướng mắc bận lòng thì tâm Bồ Đề của bạn chưa phát, bạn chưa triệt để buông bỏ đối với thế gian này. Cho nên người phát tâm Bồ Đề thì thế xuất thế gian pháp thảy đều buông bỏ, tâm địa thanh tịnh một trần không nhiễm, sau đó một lòng chuyên niệm, trong lòng chỉ có một câu A Di Đà Phật, rõ ràng tường tận, thông suốt thấu đáo. Như vậy mà niệm Phật liền quyết định vãng sanh. Đó là lợi ích chân thật cụ thể áp dụng ở tất cả chúng sanh, chỉ có phương pháp này mới chân thật mãn hoằng nguyện của tất cả chư Phật cứu độ chúng sanh, bổn hoài phổ độ chúng sanh.

Chúng ta học Phật, chân thật phát nguyện làm đệ tử Như Lai, chúng ta phải hướng Phật học tập. Học cái gì? Chỉ học ba câu này. Ba câu này quy nạp lại chính là bốn chữ "*hoằng pháp lợi sanh*" này. "*Quang xiển đạo giáo*" là hoằng pháp, "*dục chửng quần manh*" và "*huệ dĩ chân thật chi lợi*" là lợi sanh, quyết định không vì chính mình. Chính mình tất nhiên được lợi ích lớn. Lợi ích lớn này cũng chính là chỗ này nói lợi ích chân thật. Có thể lợi ích tất cả chúng sanh mới là chân thật lợi ích chính mình. Mỗi niệm vì quang đại Phật pháp. Chúng ta biết được chỉ có Phật pháp mới có thể cứu độ tất cả chúng sanh mười pháp giới. Đây là nói rõ chúng ta phải làm thế nào quang đại Phật pháp. Tại vì sao phải hoằng dương Phật pháp? Chỉ có Phật pháp mới có thể độ chính mình, mới có thể độ chúng sanh. Chúng ta phát tâm xuất gia chính là vì sự việc này. Nhất định phải làm tốt sự việc này. Làm thế nào mới có thể làm được tốt? Nhất định phải "*y giáo phụng hành*". Nói cụ thể một chút, "*năng tín, năng giải, năng nguyện, năng hành*", bạn liền có thể làm được rất tốt. Trên Kinh Phật dạy chúng ta làm, chúng ta nhất định phải cố gắng nỗ lực làm; Phật dạy chúng ta không nên làm, chúng ta nhất định phải nên nghe lời, không những thân không thể làm, mà ngay đến ý niệm cũng không thể có, vậy mới gọi là học Phật. Học Phật chính là học tập với Phật.

* * *

Kinh văn: "**Nan trực nan kiến, như Ưu Đàm hoa, hy hữu xuất hiện, nhữ kim sở vấn, đa sở nhiêu ích**".

Ba câu phía trước là Phật nói lời thành thật. "*Nan trực*", trực là gặp được. Phật không thường hay xuất hiện ở thế gian. Chúng ta từ trong "Di Lặc Hạ Sanh Kinh" có thể xem thấy, sau khi Thích Ca Mâu Ni Phật diệt độ, sức ảnh hưởng của Ngài vẫn là tương đối lớn. Sức ảnh hưởng này trong Phật pháp gọi là pháp vận. Trên Kinh Phật nói, pháp vận của Phật là mười hai ngàn năm. Thế Tôn năm xưa ở đời giảng Kinh nói pháp 49 năm, sức ảnh hưởng có thể ảnh hưởng đến mười hai ngàn năm sau. Căn cứ theo ghi chép của người Trung Quốc, Thích Ca Mâu Ni Phật diệt độ đến ngày nay là ba ngàn không trăm hai mươi mấy năm, pháp vận của Ngài (chính là sức ảnh hưởng của Ngài) phải còn đến 9.000 năm nữa. Sau 9.000 năm, thế gian này không còn Phật pháp, mãi đến Bồ Tát Di Lặc hạ sanh đến nhân gian thị hiện thành Phật, giống như Thích Ca Mâu Ni Phật vậy, đến để biểu diễn một lần. Thời gian trong khoảng trống đó quá dài, ở trên Kinh Phật nói với chúng ta cũng sắp gần 57 ức vạn năm. Bạn thấy, gần 57 ức vạn năm thế gian này không có Phật pháp. Pháp vận của Phật là mười hai ngàn năm so với 56 ức vạn năm là không thể nào so sánh.

Chúng ta đến thế gian này để đầu thai, làm thế nào khi vừa đầu thai đến thì gặp được Phật pháp, làm gì có việc trùng hợp đến như vậy? Cho nên nói "*khó gặp, khó thấy*", thật khó. Chúng ta ở trong sáu cõi luân hồi đời đời kiếp kiếp xả thân, thọ thân, không thể nói mỗi lần được thân người đều nghe được Phật pháp, làm gì có được cơ hội tốt đến như vậy? Nếu như có được cơ hội tốt như vậy thì bạn sớm đã thành Phật, thì bạn sẽ không còn làm phàm phu nữa. Cơ hội này rất khó mà gặp được, cho nên Phật thường nói "*thân người khó được, Phật pháp khó nghe*", chính là cơ hội này quá ít. Do đó, khi vừa gặp được rồi thì nhất định phải trân quý cơ hội này. Quá hi hữu! Ngay đời này chúng ta đã gặp được rồi, thật không dễ dàng gì. Ngay đời này chúng ta được thân người, lại được nghe Phật pháp, không chỉ nghe Phật pháp, mà còn nghe Phật pháp chân chính, được lợi ích chân thật là "Kinh Vô Lượng Thọ", pháp môn Tịnh Độ. Nếu như bạn đối với sự việc này nhận biết không được sâu, không đủ thấu triệt thì bạn làm sao biết trân trọng cơ hội này? Chỉ có chân thật thấu triệt, chân thật hiểu rõ mới không để lỡ qua cơ hội. Biết được đây là cơ hội hi hữu khó gặp từ vô lượng kiếp đến nay, làm sao có thể để lỡ qua chứ? Chúng ta giảng Kinh nói pháp ở nơi đây, nhất định sẽ không để lỡ một lần nào.

Khi tôi học Phật, hiểu rõ được sự thật này. Tôi theo lão cư sĩ Lý Bỉnh Nam mười năm, mỗi một lần thầy lên lớp, mỗi một lần giảng Kinh, tôi chưa từng để lỡ qua lần nào. Thỉnh thoảng bên ngoài mời thầy đi giảng Kinh, chúng tôi cũng cùng đi theo. Chúng tôi phát tâm làm chúng thường tùy của lão sư Lý. Đại khái chúng tôi có gần hai-ba mươi người, hai-ba mươi người này không vắng mặt buổi giảng nào. Đó là vì chúng tôi sâu sắc hiểu rõ, cơ hội này hi hữu khó gặp. Trừ khi bị bệnh thì không còn cách nào, bất cứ nhân duyên nào cũng đều không thể trở ngại. Khó gặp, khó nghe!

Hai câu phía sau là nêu thí dụ: "*Như hoa Ưu Đàm hi hữu xuất hiện*". Chỗ này nói "*hoa Ưu Đàm*" cùng hoa Đàm mà thông thường chúng ta nói, đại khái phẩm loại không như nhau, thời gian nở rất ngắn. Loại hoa Đàm này thế gian chúng ta nở vào nửa đêm, thời gian không lâu, hai ba giờ đồng hồ thì úa tàn, cho nên muốn xem hoa Ưu Đàm thì nhất định phải vào nửa đêm, bạn mới có thể xem thấy được. Đây đều là hình dung rất khó thấy được, hi hữu xuất hiện, cho nên phải đầy đủ rất nhiều điều kiện, thiện căn phước đức của chúng sanh phải chín muồi. Như Lai cùng những chúng sanh này duyên phận chín muồi hay không, quyết không phải là sự việc đơn giản. Trước khi Phật nói với họ chân tướng sự thật này thì nói ra những lời này cho chúng ta nghe, nhắc nhở chúng ta lưu ý pháp môn này, thực tế như A Nan đã nói là "*rất hi hữu, rất khó được*".

Hai câu phía sau là tán thán A Nan đã hỏi: "*Nhữ kim sở vấn, đa sở nhiêu ích*". Khi ông vừa hỏi thì đem đến vô lượng vô biên lợi ích phong phú cho tất cả chúng sanh. Sự việc này thực tế mà nói, Thế Tôn quan sát nhân duyên đã chín muồi. A Nan cũng không phải là người thông thường, đều là Pháp Thân Đại Sĩ thừa nguyện tái sanh, giúp đỡ Thích Ca Mâu Ni Phật giáo hóa chúng sanh, làm gì là người thông thường. Cũng giống như diễn kịch trên sân khấu, Thích Ca Mâu Ni Phật diễn ở vai chính, tôn giả A Nan diễn vai phụ, các Ngài đều là đang biểu diễn trên sân khấu, mục đích là giúp tất cả chúng sanh giác ngộ. Phật đã nói "*đa sở nhiêu ích*" là chính xác, lợi ích vô lượng vô biên.

* * *

Kinh văn: "**A Nan đương tri, Như Lai chánh giác, kỳ trí nan lượng, vô hữu chướng ngại, năng ư niệm khoảnh, trụ vô lượng ức kiếp, thân cập chư căn, vô hữu tăng giảm**".

Thích Ca Mâu Ni Phật vì chúng ta chế định giới luật, quyết định cấm kỵ chúng ta tự khen mình chê người, Phật dạy chúng ta chính mình phải khiêm

nhường, phải khiêm tốn, tại vì sao ở chỗ này Thích Ca Mâu Ni Phật chính mình tán thán chính mình? Đó là từ bi đến tột đỉnh, thực tế là bất đắc dĩ, lo bạn không tin tưởng. Không có người nào có thể tán thán Phật, vậy phải làm sao? Phật đành phải chính mình tán thán chính mình vài câu, hy vọng chúng ta hiểu rõ mà sanh khởi tín tâm kiên định đối với Phật, thì chúng ta mới có thể được lợi ích chân thật. Nếu như tín tâm đối với Phật không đủ, đại pháp có tốt hơn quyết định cũng sẽ lỡ qua ngay trước mặt. Đó mới là việc thật đáng tiếc. Cho nên gọi A Nan, ông phải nên biết! A Nan là thị giả của Phật, bình thường Phật giảng Kinh, ông không hề bỏ sót một buổi giảng nào, nghe Kinh rất nhiều. A Nan cũng có trí tuệ tương đối, ngay trong mười đệ tử, ông là đa văn đệ nhất, cho nên nói với ông, ông phải nên biết!

"*Như Lai chánh giác, kỳ trí nan lượng*". Kỳ thực cách nói này của Thế Tôn tuy là chính mình tán thán chính mình nhưng vẫn còn mấy phần khiêm tốn, không hề nói bảo chúng ta nên biết, chỉ gọi A Nan, người khác không hề biết nhưng A Nan ông phải nên biết. Câu "*Như Lai chánh giác*" này, Thích Ca Mâu Ni Phật cũng không hề riêng một mình Ngài, mà nói "*Như Lai*". Như Lai là bao gồm mười phương tất cả chư Phật, không chỉ riêng một Phật. Bạn xem, chỗ này chính mình tán thán có kỹ thuật cao minh đến như vậy.

Tất cả chư Phật Như Lai chánh giác. "*Như*" là chân như. Thành đạo chân như mà đến thị hiện làm Phật nên gọi là Như Lai. Ở chỗ này chúng ta cũng có thể nói, nương vào đại đạo nhất như của A Di Đà Phật mà đến thị hiện thành Phật, nên gọi là Như Lai. Như Lai này là ứng thân của Như Lai. Đến phẩm phía sau có mười hiệu của Phật sẽ giảng giải tỉ mỉ với các vị. Như Lai có pháp thân, có báo thân, có ứng hóa thân. Chỗ này là nói ứng thân. "*Chánh giác*" chính là Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Chỗ này ở trên văn tự đã tỉnh lược bớt. Thị hiện thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác cũng giống như Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa ở đời thị hiện cho chúng sanh vậy.

"*Kỳ trí nan lượng*". Trí tuệ của Phật vô lượng vô biên không có chướng ngại. Trong một đoạn Kinh văn lớn phía trước của bổn Kinh, chúng ta có thể xem thấy, Thích Ca Mâu Ni Phật vào lúc đó trụ niệm Phật Tam Muội. Niệm Phật Tam Muội là Tam Muội trung vương. Tam Muội cũng được dịch là thiền định. Bao gồm tất cả thiền định đều không thể so sánh được với sức định của niệm Phật. Trong "Đại Tập Kinh", Phật cũng đã vì mọi người chúng ta nói rõ: "***Niệm Phật chính là thâm diệu thiền***". Đây không phải là thiền thông thường, mà cao minh hơn rất nhiều so với thiền thông thường. Vì sao vậy? Thiền định thông thường là có ra có vào,

khi vào định thì cảnh giới thiền định hiện tiền, khi xuất định rồi thì định cảnh này mất hết. Người niệm Phật chỉ có một câu Phật hiệu, buông bỏ vạn duyên, đi đứng nằm ngồi đều đang ở trong định, cho nên gọi là thâm diệu thiền. Vậy thì chúng ta biết được thiền định thì sanh trí tuệ. Tam vô lậu học thường nói: "*Nhân giới được định, nhân định khai trí tuệ*". Thiền định có thể khai mở trí tuệ. Thiền định cực diệu sanh khởi ra chính là diệu huệ, cho nên "*kỳ trí nan lượng*", vượt hơn trí tuệ thông thường của Bồ Tát, không phải định huệ của tất cả Bồ Tát có thể so sánh được, không phải trí tuệ của tất cả Bồ Tát có thể xưng lượng, đó gọi là nan lượng. Cái xưng lượng này chính là nói không ra được, không thể nghĩ bàn. Xưng là xưng nói, lượng là cân nhắc, thông thường Bồ Tát không làm được. Chỗ này cũng là trên Kinh thường nói: "*Duy Phật dữ Phật phương năng cứu cánh*", ngay đến Bồ Tát Đẳng Giác cũng không cách nào hoàn toàn hiểu rõ được.

Câu sau cùng chính là nói tác dụng, họ khởi tác dụng, "*không có chướng ngại*", thông đạt tất cả pháp. Chúng ta ở đoạn tựa đề trên, tổng tiêu đề là "*pháp báo đức dụng*", pháp thân báo thân của Phật, tác dụng của các Ngài. Đoạn nhỏ này là "*giác trí nan lượng*", bao gồm trong đây nói "*bát nhã đức*". Đoạn phía sau là nói "*đức dụng viên dung*". Trên văn Kinh nói: "*Năng ư niệm khoảnh, trụ vô lượng ức kiếp*", đó là nêu ra một thí dụ. "*Niệm khoảnh*" là thời gian rất ngắn, như trên "Kinh Hoa Nghiêm" đã nói: "*Tri vô lượng kiếp thị nhất niệm, tri nhất niệm tức vô lượng kiếp*". Cổ đức nói với chúng ta, cảnh giới này là sự sự vô ngại, diễn biến đồng thời, đó là đột phá được hiện tượng thời gian. Chỗ này nói với chúng ta là nói ra chân tướng sự thật. Nếu như chúng ta đột phá được hiện tượng thời gian, đột phá được hiện tượng không gian thì chính là Vô Lượng Thọ mà Thế giới Tây Phương Cực Lạc đã nói. Không chỉ tuổi thọ vô lượng, mà không có thứ nào không là vô lượng, mỗi thứ đều là vô lượng, trí tuệ vô lượng, đức năng vô lượng, thần thông vô lượng, biến hóa vô lượng, thị hiện vô lượng, nói pháp vô lượng. Hiện tại mọi người đều ưa thích vàng bạc tiền của, vàng bạc của cải cũng vô lượng, không có thứ nào không là vô lượng.

Nếu bạn hiểu rõ được sự thật này, nếu bạn muốn có được tất cả vô lượng thì ở ngay trong pháp môn này mà học, hơn nữa ở ngay trong đời sống của chúng ta quyết định có thể đạt được. Pháp môn khác thì chưa chắc, cái bạn được là có hạn, nhưng trong pháp môn này bạn có được là vô lượng viên mãn. Mỗi câu đều là chân thật. Cho nên họ có thể ở trong khoảng một niệm, thời gian ngắn đến như vậy "*trụ vô lượng ức kiếp*". Thời gian ngắn có thể kéo dài ra, một sát na, khoảng một niệm có thể biến thành vô lượng kiếp, đương nhiên cũng có thể đem vô lượng

kiếp biến thành một niệm, biến thành một sát na. Sự sự vô ngại. Chỗ này hiện tại khoa học gọi là siêu việt thời không. Con người có thể siêu việt thời không thì liền có thể tùy ý quay về quá khứ, tùy ý bước vào tương lai. Quá khứ, hiện tại, tương lai đều không có, đó là siêu việt thời gian, đồng thời cũng siêu việt không gian, chúng ta liền ở ngay hiện tiền. Nếu muốn nghe Phật A Di Đà giảng Kinh nói pháp, hiện trường của Thế giới Cực Lạc Phật A Di Đà đang giảng Kinh nói pháp chính ngay ở trước mặt ta, cự ly rất gần. Siêu việt không gian, gọi là "*thập vạn ức cõi Phật bất cách hào đoạn*".

Làm thế nào mới có thể siêu việt? Lìa tất cả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì siêu việt. Ngày nay chúng ta không cách gì siêu việt, bị trùng trùng chướng ngại của không gian thời gian, không tự do, không tự tại, nguyên nhân chính là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Những thứ này không thể không buông bỏ. Tường tận biết rõ thì phải mau buông bỏ cho sớm, mau mau buông bỏ.

Quả nhiên buông bỏ thì bạn niệm Phật sẽ hoàn toàn khác, vào lúc đó niệm Phật thì sẽ một niệm tương ưng một niệm Phật, niệm niệm tương ưng niệm niệm Phật, mỗi một tiếng Phật hiệu tương ưng với tâm tánh của chính mình, tương ưng với Phật A Di Đà, tương ưng với mười phương Như Lai. Do đây có thể biết, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chúng ta chưa buông bỏ, cảnh giới này liền không thể hiện tiền. Sự việc này thực tế là đáng được chúng ta tỉ mỉ mà suy xét.

Chúng ta có hy vọng hiện tại được lợi ích chân thật hay không? Được lợi ích chân thật, bạn phải chính mình giúp đỡ chính mình. Phật đích thực là từ bi, đem những phương pháp, lý luận, cảnh giới này nói với chúng ta, nhưng có thể được lợi ích chân thật hay không thì phải xem chính mình có chịu tiếp nhận hay không. Chính mình không chịu tiếp nhận thì Phật cũng không có cách nào. Do đây có thể biết, chính mình chịu tiếp nhận, hoan hỷ tiếp nhận chính là Phật độ người có duyên. Chính mình nghe rồi vẫn không chịu buông bỏ, vẫn còn hoài nghi, vẫn do dự, vẫn tham luyến thế gian này. Thế gian vạn sự vạn vật chỉ cần tham luyến một việc thì không được, việc này liền tạo thành chướng ngại to lớn, chướng ngại bạn kiến tánh, chướng ngại bạn tương ưng, tuy là bạn niệm Phật mà không tương ưng. Nếu như chịu buông bỏ tất cả thân tâm thế giới thì tâm của bạn chính là tâm thanh tịnh, tâm của bạn chính là tâm bình đẳng, tâm của bạn chính là Thanh Tịnh - Bình Đẳng - Giác. Thanh Tịnh - Bình Đẳng - Giác chính là A Di Đà Phật. Bạn niệm Phật niệm ra được tự tánh Di Đà rồi, vào lúc này đương nhiên tương ưng với Thế giới Tây Phương Cực Lạc của Phật A Di Đà. Đó mới gọi là "*một niệm tương ưng một niệm Phật*".

Câu nói này mọi người nghe nhiều rồi, nghe đã quen tai, thế nhưng có nghĩ qua không? Ta có lúc nào tương ưng không? Ta có mấy phần tương ưng? Nếu có thể khởi được ý niệm này lên là tốt, bạn bắt đầu giác ngộ rồi. Bạn đã chú ý đến việc này, đây là việc tốt! Tiếp theo thế nào vậy? Giác ngộ này không thể gián đoạn, phải nên càng nỗ lực, càng cố gắng hướng về phía trước mà đột phá, cảnh giới của bạn càng ngày càng cao, càng ngày càng tốt. Cảnh giới càng ngày càng tốt, bạn càng ngày càng có tín tâm, càng ngày nguyện lực của bạn càng mạnh, chân thật khế nhập dõng mãnh tinh tấn như trên Kinh đã nói, quyết định không thoái chuyển. Chỗ này đều là tin được sâu, giải được thấu triệt. Cho nên giảng Kinh nói pháp chính là vì mọi người giải thích giảng giải, hy vọng mọi người hiểu rõ thấu triệt đối với những chân tướng sự thật này, sau đó ở trong hành môn không có trở ngại, bạn sẽ học được rất đúng pháp; ở ngay trong đời sống của bạn, ngay trong công việc của bạn, đối nhân xử thế tiếp vật mọi thứ đều tự tại, mọi thứ đều như pháp.

Hai câu phía sau lại nêu lên một thí dụ: "*Thân cập chư căn, vô hữu tăng giảm*". "*Thân*" là thân thể, "*căn*" là sáu căn. Căn thân không tăng, không giảm, các vị thử nghĩ xem, đó là gì vậy? Là Vô Lượng Thọ. Chúng ta đã đọc trong Kinh này, người Thế giới Tây Phương Cực Lạc quyết định không có già yếu. Chúng ta có già yếu. Già yếu chính là có tăng có giảm. Hai chữ "*tăng giảm*" này, ý nghĩa chính là biến hóa. Căn thân chúng ta có biến hóa, mỗi năm không như nhau, năm sau già yếu hơn năm trước, già đi rất nhanh. Tưởng tượng xem chính chúng ta, xem thấy các bạn trẻ thanh niên hiện tại, ngày trước tôi cũng y như họ vậy, cũng rất trẻ trung, rất hoạt bát, dường như chính là sự việc của ngày hôm qua, bỗng chốc thì già rồi. Ngay trong bạn bè, ngay trong bạn học, hiện tại gặp lại thì tóc đã bạc trắng. Chúng ta cạo đầu thì không thấy, vừa nhìn thấy những bạn bè cũ đó, bạn học cùng lớp tuổi tác gần bằng nhau, nhìn mỗi người đầu tóc đều bạc thì mới biết được đã già rồi. Nghĩ lại chỉ là việc của ngày trước, ngày hôm qua, thay đổi quá lớn.

Con người ở thế gian này đích thật là say sống mộng chết, mơ mơ hồ hồ mà trải qua ngày tháng. Thời gian qua được nhanh như vậy, cơ hội này nếu không nắm lấy thì phải làm sao? Phải mau nắm lấy. Nếu bạn không mau nắm lấy, qua vài ngày thì bạn già rồi, thể lực tất cả đều suy giảm, bạn muốn làm cũng không làm được, bạn không có thể lực. Đó là nói tu hành. Làm việc tốt cũng là nắm lấy cơ hội, cơ hội đi qua rồi thì duyên bị cắt đứt, muốn tu một ít phước cũng không có cơ hội để tu. Bạn nói xem, loại người đó có đáng thương hay không? Chúng

ta thường xem thấy trên Phật Kinh nói "*kẻ thật đáng thương*", chúng ta phải nghĩ nhiều đến ý nghĩa của câu nói này.

Căn thân của Như Lai, một chính là ba, ba chính là một. Cái ba này là nói ba thân: Pháp thân, báo thân, ứng thân. Cho nên, tướng của các Ngài là đại viên mãn. Chúng ta xem ở đoạn vừa mở đầu của "Kinh Địa Tạng", chúng ta liền xem thấy "*đại quang minh vân*". Phía sau lại nêu lên mười loại, thứ nhất chính là "*đại viên mãn*", căn thân của Phật triển hiện ra là đại viên mãn. Nếu như chúng ta niệm Phật vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, bốn câu này mỗi người chúng ta đều có phần: "*Năng ư niệm khoảnh, trụ vô lượng ức kiếp, thân cập chư căn, vô hữu tăng giảm*". A Di Đà Phật như vậy, Thế giới Tây Phương Cực Lạc mỗi một người vãng sanh cũng đều như vậy, rất không thể nghĩ bàn.

A Di Đà Phật!

*Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ*